

**HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**  
**Cấp học mầm non Năm học 2021 – 2022**

Kính gửi: - BGH các trường mầm non công lập, tư thục  
- Đ/c chủ nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục

**I. PHIÊN CHẾ TUẦN:**

| <b>Tuần<br/>Tháng</b> | <b>TUẦN I</b>                                                                   | <b>TUẦN II</b>                                     | <b>TUẦN III</b>                                                        | <b>TUẦN IV</b>                                             | <b>TUẦN V</b> |
|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------|
| <b>9/2021</b>         | 06 – 10<br><i>Khai giảng 05/9(Chủ nhật)<br/>Bắt đầu HK I ngày 06/9(Thứ hai)</i> | 13 - 17                                            | 20 - 24                                                                | 27/9 – 01/10                                               |               |
| <b>10</b>             | 04 - 08                                                                         | 11 - 15                                            | 18 - 22                                                                | 25 - 29                                                    |               |
| <b>11</b>             | 01 - 05                                                                         | 08 - 12                                            | 15 - 19                                                                | 22 - 26                                                    | 29/11 – 03/12 |
| <b>12</b>             | 06 - 10                                                                         | 13 - 17                                            | 20 - 24                                                                | 27 - 31                                                    |               |
| <b>1/2022</b>         | 03 – 07<br><i>Nghỉ HKI 07/1(thứ sáu)</i>                                        | 10 - 14<br><i>Bắt đầu HK II ngày 10/1(thứ hai)</i> | 17 - 21                                                                | 24 - 28                                                    |               |
| <b>2</b>              | 31/1 – 04/2                                                                     | 07 -11                                             | 14 - 18                                                                | 21 - 25                                                    |               |
| <b>3</b>              | 28/2 – 04/3                                                                     | 07 - 11                                            | 14 - 18                                                                | 20 - 25                                                    | 28/3 – 01/4   |
| <b>4</b>              | 04 – 08                                                                         | 11 - 15                                            | 18 - 22                                                                | 25 - 29                                                    |               |
| <b>5</b>              | 02 - 06                                                                         | 09 - 13                                            | 16 - 20<br><i>Hoàn thành Kế hoạch GD<br/>HK II ngày 20/5 (thứ sáu)</i> | 23 - 27<br><i>Kết thúc năm học ngày<br/>27/05(Thứ sáu)</i> | 30 – 03/6     |

**\* Các ngày thực hiện trong năm học:**

- Khai giảng: Chủ nhật, ngày 05/09/2021(Khai giảng trực tuyến chung toàn thành phố trên kênh H1, H2 của Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội))
- + Mẫu giáo: 35 tuần
- + Nhà trẻ : 33 tuần
- Bắt đầu Học kỳ I: Thứ hai ngày 06/9/2021
- Kết thúc học kỳ I: Thứ năm ngày 06/01/2022
- Nghỉ học kỳ I: Thứ sáu, ngày 07/01/2021
- Học kỳ II: Thứ hai, ngày 10/01/2022
- Kết thúc HKII: Thứ sáu, ngày 20/5/2022
- Kết thúc năm học: Ngày 27/5/2022

**\* Lưu ý:**

- Các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học thực hiện theo quy định của Luật lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm. Trong các ngày nghỉ lễ dài (nghỉ tết) các trường không soạn kế hoạch giảng dạy.
- Thời gian nghỉ do tình hình dịch Covid -19 BGH và giáo viên xây dựng kế hoạch, hình thức, nội dung phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp, chia sẻ tài liệu, video hướng dẫn cha mẹ trẻ chăm sóc nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà, thống nhất với cha mẹ trẻ về thời gian biểu/thời lượng/khối/lớp độ tuổi để chủ động phối hợp triển khai thực hiện.
- Thời gian nghỉ hè của giáo viên theo quy định tại Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

## **II. HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

### **A. CHĂM SÓC - GIÁO DỤC**

- Các cơ sở GDMN cập nhật, quán triệt thực hiện những nội dung, sửa đổi bổ sung Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành.(Thông tư số: 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình Giáo dục mầm non).

- Thực hiện Quyết định số 3952/QĐ-UBND thành phố ngày 16/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Triển khai, thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn số 3066/SGDDĐT-GDMN ngày 31 Tháng 8 năm 2021 của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của các cấp.
- Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện – hạnh phúc” các cơ sở GDMN cần thực hiện các yêu cầu cụ thể sau:
  - + Có kế hoạch thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh đặc biệt là dịch Covid-19; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở giáo dục mầm non và sự phối hợp với gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.
  - + Đáp ứng tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục của Chuyên đề xây dựng trường mầm non LTLTT (ban hành kèm theo kế hoạch số 626/KH-BGDDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GDĐT).
  - + Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.
  - + Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.
  - + Đảm bảo 100% có đồ dùng, đồ chơi, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp, đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.
  - + Hành vi của CBQL-GV-NV thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho CBQL-GV-NV tại cơ sở GDMN.
- Căn cứ vào Chương trình giáo dục mầm non do BGDDĐT ban hành, căn cứ khung thời gian năm học của thành phố, hướng dẫn của Sở giáo dục, Phòng giáo dục để xây dựng kế hoạch năm học, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện của nhà trường và bối cảnh phòng chống dịch bệnh Covid -19.

- Phát triển chương trình giáo dục mầm non trong nhà trường. Ngoài những nội dung hiện có trong Chương trình các nhà trường có thể lựa chọn bổ sung một số nội dung giáo dục khác phù hợp với mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng nhu cầu của trẻ theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.
- Trên cơ sở chương trình Giáo dục mầm non, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhóm/lớp, khả năng của cá nhân trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. (Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải được điều chỉnh cho phù hợp nhất là đối với trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ tâm thế vào lớp 1)
- Nội dung của các lĩnh vực giáo dục chủ yếu được tổ chức thực hiện theo hướng tích hợp và tích hợp theo các chủ đề gần gũi thông qua các hoạt động đa dạng, thích hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục bằng phương pháp thực hành trải nghiệm, các hoạt động giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, trong đó ưu tiên chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi làm quen với việc học đọc, học viết được quy định tại Chương trình GDMN theo hướng liên thông với Chương trình Tiểu học. Với hoạt động làm quen chữ viết cần bám sát nội dung, kết quả mong đợi của chương trình để có hình thức tổ chức phù hợp với thực tế của nhà trường và địa phương. Cho trẻ làm quen với đọc, viết qua tô, đồ, sao chép chữ cái...(chỉ hướng dẫn trẻ các kỹ năng liên quan đến đọc, viết không dạy trẻ đọc, viết như ở lớp 1). Không dạy trẻ mầm non học chương trình lớp 1. Không mẫu giáo hóa chương trình nhà trẻ.
- Theo dõi, đánh giá thường xuyên sự phát triển của trẻ và xem xét các mục tiêu của chương trình, kết quả mong đợi để có kế hoạch tổ chức hướng dẫn hoạt động phù hợp với sự phát triển của cá nhân trẻ và của nhóm/lớp. (Lưu ý: Chỉ đánh giá trẻ khi trẻ trở lại đi học bình thường. Đánh giá trẻ theo quy định Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn GDMN hàng năm)
- Phát hiện và tạo điều kiện phát triển năng khiếu của trẻ; phát hiện sớm trẻ có khó khăn trong phát triển, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.
- Phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và cộng đồng để chăm sóc giáo dục trẻ tốt nhất. (Trong thời gian nghỉ học do dịch bệnh Covid-19 với học sinh mầm non không tổ chức dạy học trực tuyến).
- Tổ chức xây dựng các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video,...) phù hợp với điều kiện của từng cơ sở GDMN và hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ giáo viên, phụ huynh thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em.

## **1. Hướng dẫn Quy trình thực hiện Bộ tiêu chí thực hành áp dụng quan điểm Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2 trong trường mầm non**

\* Căn cứ:

- Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của Sở GD&ĐT Hà Nội, Phòng GD&ĐT quận Đống Đa.
- Tài liệu “Hướng dẫn thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non”- Nhà xuất bản GD Việt Nam tháng 3 năm 2017.
- Căn cứ vào kết quả triển khai thực hiện chuyên đề “ XD trường MNLTLT” giai đoạn 1.

\* Xây dựng Kế hoạch nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non” giai đoạn 2 (so sánh với giai đoạn trước còn tồn tại gì, lý do, đưa ra giải pháp thực hiện của giai đoạn 2)
- + Lập kế hoạch giáo dục trẻ
- + Xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục tại trường mầm non.
- + Tổ chức hoạt động chơi cho trẻ.
- + Tổ chức hoạt động học cho trẻ.
- + Hợp tác với cha mẹ chăm sóc giáo dục trẻ
- Lồng ghép kế hoạch chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non” vào kế hoạch năm học, kế hoạch tháng của nhà trường (Sổ kế hoạch chuyên đề, kế hoạch tháng)

\* Xây dựng kế hoạch tại nhóm, lớp:

- Lồng ghép kế hoạch chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non” vào Kế hoạch năm học, kế hoạch tháng của lớp, soạn bài.

\* Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ vào kế hoạch xây dựng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong nhà trường.
- Từng thành viên trong trường (BGH, GV, NV) triển khai thực hiện công việc theo phân công, phân nhiệm kế hoạch đề ra.
- Nhà trường hỗ trợ về cơ sở vật chất, chuyên môn về kế hoạch thực hiện cụ thể của từng nhóm lớp.
- Thực hiện việc kiểm tra /giám sát hoạt động của giáo viên.

\* Đánh giá kết quả thực hiện:

- Xem xét kết quả thực hiện tiêu chí của giáo viên các nhóm lớp.

- Tổ chức rút kinh nghiệm và chia sẻ.

- Cách đánh giá:

- + Nhà trường: tổng hợp đánh giá tiêu chí theo từng tháng, năm học.

- + Lớp: đánh giá theo ngày (trong sổ soạn giảng nếu có hoạt động được lồng ghép), cuối tháng (trong kế hoạch tháng - sổ soạn giảng).

## **2. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động phát triển Thẩm mỹ phù hợp với bối cảnh của đơn vị**

### ***a. Lựa chọn nội dung:***

- Từ mục tiêu của lĩnh vực giáo dục thẩm mỹ trong chương trình GDMN, đặc điểm của trẻ tại đơn vị giáo viên cần xác định nội dung giáo dục để cung cấp cho trẻ kiến thức, kỹ năng hoạt động âm nhạc, tạo hình, cách vận dụng chúng để thể hiện bản thân, giải quyết nhiệm vụ học tập, các vấn đề xảy ra trong cuộc sống và phát triển tư duy sáng tạo.

### ***b. Xây dựng môi trường giáo dục phát triển thẩm mỹ***

- Môi trường trong lớp cần có đầy đủ cơ sở vật chất, đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện, thể hiện nét đặc trưng về văn hoá, truyền thống dân tộc, của địa phương, của đơn vị. Không gian/khu vực diễn ra hoạt động âm nhạc, tạo hình: Tùy điều kiện của từng cơ sở giáo dục và mục đích, nội dung của mỗi hoạt động cụ thể mà giáo viên có thể lựa chọn và phối hợp một cách phù hợp các không gian khi tổ chức hoạt động cho trẻ, đảm bảo tính đa dạng.

- Môi trường ngoài lớp: Cổng trường, cửa lớp và cảnh quan thể hiện được sự thân thiện; tạo cho trẻ cảm giác gần gũi, thân thuộc với đời sống hàng ngày; làm cho trẻ cảm thấy được chào đón và nơi này thuộc về trẻ. Có thể sử dụng các loại cây, nguyên liệu, đồ dùng, chất liệu phổ biến ở địa phương để dùng vào việc trang trí. Sắp xếp cảnh quan trường lớp một cách phù hợp (cổng, lối đi, sân vườn, khu vực chơi ngoài trời) thuận tiện cho các hoạt động của trẻ.

\* Lưu ý: Mỗi quan hệ giữa cô và trẻ trong môi trường giáo dục cần có sự gần gũi cô hiểu suy nghĩ của trẻ và không mang tính áp đặt trẻ trong quá trình tổ chức hoạt động.

### ***c. Tổ chức hoạt động giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ***

\* Giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non thực hiện thông qua nhiều hoạt động ở trường mầm non và ở mọi lúc, mọi nơi:

- Hoạt động chơi: Trò chơi đóng vai theo chủ đề; chơi đóng kịch (VD: Có thể đưa âm nhạc, nhạc kịch vào trong buổi chơi, làm trang phục biểu diễn, trang trí sân khấu, đồ dùng để diễn kịch); ...

- Hoạt động chơi tập (nhà trẻ) hoạt động học (mẫu giáo): Tổ chức các hoạt động nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc) dưới hình thức hoạt động học.

- Hoạt động lao động trong trường và một số hoạt động nơi công cộng hướng vào nội dung bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Chú trọng vào dạy trẻ kỹ năng, hành vi văn hóa trong ăn uống, vệ sinh lành mạnh, lịch sự.
- Các hoạt động trải nghiệm khác: ngày lễ, hội, tham quan, giao lưu ... nhằm bồi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ, phát triển thẩm mỹ, sự sáng tạo cho trẻ.

\* Lưu ý:

- Tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ nhà trẻ: Trẻ nhà trẻ ở những tháng tuổi khác nhau có sự khác nhau đáng kể về khả năng ngôn ngữ, nhận thức, vận động và khả năng thể hiện cảm xúc.

#### ***d. Đánh giá việc tổ chức hoạt động***

- Mục đích đánh giá việc tổ chức hoạt động nhằm giúp giáo viên xem xét việc tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc so với mục tiêu đề ra, phát hiện những thuận lợi, khó khăn, thành công, hạn chế cần điều chỉnh để có biện pháp phù hợp.

- Nội dung đánh giá gồm:

- Kế hoạch giáo dục
- Các điều kiện, thiết bị tổ chức hoạt động
- Năng lực tổ chức hoạt động của GV
- Kiến thức, kỹ năng, thái độ và sự tham gia của trẻ
- Sự kết nối, hỗ trợ của nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng
- Các tiêu chí đánh giá cần phải lấy các mục tiêu trong kế hoạch, mục đích cuối cùng của giáo dục làm tiêu chí để đánh giá các khâu hoạt động. Tiêu chí đánh giá cần trả lời các câu hỏi sau:
  - Kế hoạch giáo dục có được thiết kế phù hợp bối cảnh địa phương, tôn trọng và phát huy các giá trị văn hóa của các dân tộc trong cơ sở giáo dục
  - Các điều kiện, thiết bị tổ chức hoạt động: chú ý đến các điều kiện, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của GV và trẻ được sử dụng trong hoạt động
  - Chất lượng/kết quả các hoạt động:
    - + Các hoạt động được tổ chức có đảm bảo kế hoạch đề ra không.
    - + Kết quả hình thành trên trẻ (kiến thức, kỹ năng, thái độ) và sự tham gia của trẻ có đạt so với các mục tiêu không
    - Năng lực tổ chức hoạt động của GV: kỹ năng tổ chức, quản lý, đưa ra những hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với trẻ/ nhóm trẻ.
    - Điều kiện tổ chức được tổ chức có đảm bảo kế hoạch đề ra không.

➤ Thành công/thất bại của các hoạt động là gì? Cần cải thiện, điều chỉnh/thay đổi nội dung, hoạt động giáo dục nào để phù hợp với trẻ/ điều kiện tại địa phương?...

- Cách thực hiện: GV chủ động quan sát, ghi chép quá trình tổ chức hoạt động, đưa ra chi tiết nhận xét về việc tổ chức hoạt động bao gồm sự chuẩn bị và sử dụng nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tổ chức hoạt động có đúng, đủ và hiệu quả so với kế hoạch đặt ra, tiến trình hoạt động và cách thức GV tổ chức, xử lý tình huống.

### **3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục trẻ hòa nhập khuyết tật trong các cơ sở mầm non**

#### ***a. Nội dung quản lý giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật trong cơ sở GDMN:***

- Lập kế hoạch giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật
- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân
- Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân
- Đánh giá và chuyển tiếp trẻ
- Sinh hoạt chuyên môn và xây dựng môi trường giáo dục hoà nhập
- Hoạt động truyền thông và phối hợp các lực lượng tham gia giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật
- Cơ sở vật chất và phòng hỗ trợ giáo dục hoà nhập.

#### ***b. Quy trình giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật Giáo dục hoà nhập được tiến hành theo quy trình gồm bốn bước:***

- Bước 1: Hiểu khả năng, nhu cầu, môi trường phát triển của học sinh khuyết tật;
- Bước 2: Xây dựng mục tiêu và lập kế hoạch giáo dục cá nhân.
- Bước 3: Thực hiện kế hoạch
- Bước 4: Đánh giá kết quả giáo dục.

#### ***c. Hướng dẫn quản lý lớp học hòa nhập***

- Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập hướng xây dựng môi trường vật chất và môi trường tâm lý- xã hội
- Cần xây dựng và thực hiện nội quy lớp học hòa nhập.
- Cần quản lý hành vi của trẻ em trong lớp học hòa nhập giúp trẻ hình thành và phát triển các hành vi mong muốn, giảm những hành vi không mong muốn
- Quản lý hoạt động giáo dục trẻ và môi trường làm việc của giáo viên bao gồm:
  - + Lập kế hoạch.
  - + Hoạt động chuyển tiếp.

- + Các hoạt động theo nhóm
- + Kế hoạch chi tiết tổ chức hoạt động giáo dục
- + Tài liệu/đồ dùng, đồ chơi/thiết bị.

#### **4. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc cho trẻ mầm non thông qua các hoạt động trải nghiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non**

##### **a. Mục đích giáo dục cảm xúc cho trẻ mầm non và GDCX cho trẻ MN qua trải nghiệm**

- GDCX cho trẻ MN qua trải nghiệm: là quá trình tổ chức các HĐ trải nghiệm giúp trẻ hình thành những rung động thể hiện thái độ tích cực của trẻ với mọi người xung quanh hướng đến những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

##### ***b. Nội dung giáo dục cảm xúc cho trẻ mầm non:***

- GD năng lực nhận biết cảm xúc của bản thân và người khác
- GD năng lực hiểu cảm xúc của bản thân và người khác
- GD năng lực sử dụng và kiểm soát cảm xúc của bản thân

##### ***c. Phương pháp và hình thức giáo dục phát triển cảm xúc cho trẻ mầm non:***

- Làm gương, làm mẫu: Giáo viên cần tôn trọng các loại cảm xúc của trẻ, không phớt lờ, nhạo báng hay làm trẻ xấu hổ hoặc thể hiện sự tức giận khi trẻ không làm chủ được cảm xúc của mình.
- Trò chơi: Giáo viên có thể tổ chức các trò chơi đóng vai, đóng kịch giúp trẻ hóa thân vào nhân vật, dễ dàng thể hiện cảm xúc tự nhiên với các nhân vật.
- Sử dụng câu chuyện, bài thơ, bài hát: Bài hát, bài thơ có vần điệu hoặc âm nhạc có thể được sử dụng để tăng cường cho trẻ tự nhận thức về những cảm xúc đã được phát triển thông qua các hoạt động khác.
- Sử dụng tranh ảnh và thẻ lô tô để dạy trẻ về cảm xúc.
- Trò chuyện, đàm thoại. Thảo luận với trẻ về cách giải quyết vấn đề. Tận dụng cơ hội để dạy trẻ học cách kiềm chế hành vi, thay đổi sự biểu lộ cảm xúc.
- Dạy trực tiếp trong các tình huống thực tế. Dạy trẻ thể hiện cảm xúc bằng lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ phù hợp với các tình huống thực tế
- Dạy với các hoạt động ở góc học tập trong lớp.
- Động viên, khuyến khích: Khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc của mình một cách phù hợp trong cuộc sống hàng ngày. Tạo các cơ hội để trẻ chia sẻ và nói về các cảm xúc của mình với người lớn và bạn bè.

- Luyện tập và rèn kỹ năng mọi lúc, mọi nơi, thông qua các hoạt động vẽ, sáng tác kịch bản, cắt ghép tranh, các hoạt động hằng ngày với bạn bè, người thân trong gia đình.

***d. Quy trình tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc qua trải nghiệm cho trẻ MN:***

- Giai đoạn 1: Trẻ được trải nghiệm (GV tổ chức hoạt động giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm)
- Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm: Đây là giai đoạn tạo diễn đàn để trẻ chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về cảm xúc, từ đó có nhận thức đúng về các cảm xúc.
- Giai đoạn 3: Hình thành kinh nghiệm về cảm xúc : Kinh nghiệm được đúc kết qua trải nghiệm gắn liền với nội dung hoạt động của trẻ xoay quanh chủ đề/ đề tài trải nghiệm.
- Giai đoạn 4: Khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc trong hoạt động và sinh hoạt hàng ngày: Giai đoạn này nhằm mục đích khuyến khích trẻ tích cực thể hiện cảm xúc trong cuộc sống với nhiều đối tượng, trong nhiều tình huống phù hợp với nhu cầu, mong muốn và khả năng của trẻ.

**5. Hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục An toàn giao thông cho trẻ trong trường mầm non.**

***a. Nhiệm vụ giáo dục ATGT cho trẻ trong trường mầm non.***

- Triển khai nội dung giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong trường mầm non.
- Phát triển nội dung giáo dục an toàn giao thông trong thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non nhằm giúp trẻ em có nhận thức ban đầu về các phương tiện giao thông thông dụng, một số quy định của Luật Giao thông; Hình thành và củng cố ở trẻ các hành vi đúng khi tham gia giao thông; Giáo dục trẻ có ý thức và hình thành thói quen tham gia giao thông an toàn.
- Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục an toàn giao thông trong các hoạt động giáo dục trẻ ở trường mầm non. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật Giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không nhằm nâng cao kiến thức, ý thức trách nhiệm và hành vi ứng xử có văn hoá khi tham gia giao thông cho toàn thể CB, GV, CNV và cha mẹ trẻ.
- Hình thành và phát triển kiến thức, kỹ năng, thái độ giao thông an toàn cho trẻ:

***\* Về kiến thức***

- + Nhận biết và phân biệt một số phương tiện giao thông thông dụng và một số biển báo giao thông.
- + Nhận biết một số dịch vụ khi tham gia giao thông.
- + Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.
- + Biết sự nguy hiểm / hậu quả khi không tuân thủ quy định về giao thông.

**\* Về kỹ năng**

- + Phân biệt một số hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông.
- + Thực hiện được một số quy định khi tham gia giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không.
- + Thực hiện được những hành vi văn minh khi tham gia giao thông.
- + Thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi tham gia giao thông.

**\* Về thái độ**

- + Bước đầu có ý thức thực hiện một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.
- + Hào hứng tham gia các hoạt động về giáo dục an toàn giao thông ở trường, ở nhà.
- + Đồng tình với những hành vi đúng và không đồng tình với những hành vi sai về an toàn giao thông.

**b. Nội dung giáo dục an toàn giao thông chung cho trẻ mẫu giáo**

**\*\* Nội dung giáo dục an toàn giao thông chung cho trẻ 3-4 tuổi**

- \* Một số phương tiện giao thông.
- Các phương tiện giao thông đường bộ; Phương tiện giao thông đường sắt; Các phương tiện giao thông đường thủy; Các phương tiện giao thông đường hàng không.
- Giới thiệu về sự đa dạng của mỗi loại phương tiện giao thông, đặc điểm, tên gọi người điều khiển các PTGT, quy định an toàn và văn hóa đi trên các PTGT,...

**\* Hệ thống báo hiệu đường bộ**

- Đèn tín hiệu giao thông
- Một số biển hiệu giao thông đường bộ: Biển báo cấm; Biển báo báo nguy hiểm; Biển hiệu lệnh; Biển chỉ dẫn.

\* An toàn khi tham gia giao thông: đi bộ, khi đi qua đường, khi ngồi trên các phương tiện giao thông, khi vui chơi.

\* Những hậu quả nguy hiểm khi không thực hiện quy định về ATGT

**\*\* Nội dung giáo dục an toàn giao thông chung cho trẻ 4-5 tuổi**

Ngoài việc củng cố các nội dung đã học ở lớp 3 - 4 tuổi, trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi cần được hướng dẫn thêm:

**\* Các phương tiện giao thông**

- Kể tên, so sánh, phân loại một số phương tiện giao thông.
- Biết một số dịch vụ giao thông như: nơi bán vé, bến ô tô, ga tàu, sân bay, ...

\* Chơi ở nơi an toàn: Tránh nơi có nhiều người và xe cộ đi lại, chợ, trạm điện, nơi độc hại, nơi có vật liệu nổ, nơi dễ cháy nổ; ...

\* Đi bộ an toàn:

\* An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông

\* Làm quen với tín hiệu đèn giao thông (các tín hiệu và ý nghĩa)

\* Những hậu quả khi không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông

**\*\*.** *Nội dung giáo dục an toàn giao thông chung cho trẻ 5-6 tuổi*

Ngoài việc củng cố các nội dung đã học ở lớp 3 - 4 tuổi và 4 - 5 tuổi, lớp 5 - 6 tuổi cần được hướng dẫn thêm :

\* Làm quen với một số biển báo hiệu giao thông đường bộ (về màu sắc, hình dạng và quy định) :

- Biển báo cấm

- Biển báo nguy hiểm

- Biển hiệu lệnh

- Biển chỉ dẫn

\* Nơi qua đường an toàn: Nhận biết những nơi qua đường an toàn: nơi có vạch kẻ đường; cầu vượt hoặc hầm qua đường dành cho người đi bộ

\* Cách đội mũ bảo hiểm đúng

\* Hậu quả của việc không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông

**c.** *Hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ATGT cho trẻ trong thực hiện Chương trình GDMN.*

Khi tích hợp lồng ghép nội dung giáo dục ATGT cho trẻ MN cần chú ý các nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc 1:* Nội dung giáo dục trẻ về an toàn giao thông được lồng ghép tích hợp trong tất cả các lĩnh vực giáo dục (giáo dục phát triển thể chất; giáo dục phát triển nhận thức; giáo dục phát triển ngôn ngữ; giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội; giáo dục phát triển thẩm mỹ), được thực hiện trong các hoạt động đa dạng, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, giúp trẻ dễ ghi nhớ và thực hiện.

- *Nguyên tắc 2:* Nội dung giáo dục trẻ về an toàn giao thông được lồng ghép, tích hợp hợp lý, nhẹ nhàng, không áp đặt, khiến cưỡng trong các hoạt động đa dạng, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, giúp trẻ dễ ghi nhớ và thực hiện. Đặc biệt, được tổ chức thông qua trò chơi, trải nghiệm, thực hành.

- *Nguyên tắc 3:* Nội dung giáo dục an toàn giao thông có thể được tích hợp trong cả một hoạt động hay một phần của hoạt động hoặc liên hệ thực tế đảm bảo phù hợp với khả năng của trẻ và phù hợp với tình huống, hoàn cảnh cụ thể.

- *Nguyên tắc 4*: Nội dung lồng ghép, tích hợp giáo dục trẻ về an toàn giao thông cần phù hợp với vùng miền, địa phương, thiết thực với cuộc sống của trẻ

#### ***d. Phương pháp giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non***

\* Có 6 phương pháp:

- Sử dụng các trò chơi.
- Lồng ghép vào các hoạt động ở cơ sở GDMN: HĐ học tập, HĐ góc, HĐ ngoài trời..
- Trải nghiệm thực tế.
- Đưa vào các hoạt động có tính nghệ thuật: tạo hình, đọc thơ, kể các câu chuyện, ca hát, đóng kịch...
- Sử dụng công nghệ: sử dụng các phần mềm, các bộ phim hoạt hình thiếu nhi về GD ATGT.
- Tổ chức các hoạt động/chiến dịch về ATGT có sự tham gia của GD, cộng đồng, thi về an toàn giao thông...

\* Các phương pháp này được thực hiện trên nguyên tắc các nguyên tắc chung:

- Lấy trẻ làm trung tâm: Tổ chức các hoạt động dựa trên nền tảng khả năng của trẻ. Trẻ được hoạt động, tham gia vào quá trình lĩnh hội kiến thức, kỹ năng.
- Nội dung và các hoạt động giáo dục gắn với những gì gần gũi diễn ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ, coi trọng những kinh nghiệm thực tế mà trẻ có được từ môi trường giao thông nơi trẻ sống.
- Thiết kế các hoạt động cho trẻ được trải nghiệm. Trẻ có cơ hội để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.
- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục an toàn giao thông cho trẻ.

#### ***\*\* Phương pháp Sử dụng các trò chơi***

- Với ND các trò chơi khai thác các nội dung về giáo dục ATGT:

- + Về phương tiện giao thông: trò chơi nhận diện và phân loại PTGT, mô tả về phương tiện, nơi vận hành của phương tiện để đội bạn đoán, ...
- + Quy định về an toàn giao thông: Trò chơi đố-đoán về các biển báo, quy định khi tham gia giao thông; trò chơi vận động đóng vai người tham gia giao thông, lựa chọn đáp án đúng...
- + Xử lý các tình huống về an toàn giao thông: trò chơi đóng vai người tham gia giao thông, lựa chọn hành vi đúng sai, ...

- *Hình thức chơi*

- + Trò chơi được tổ chức đa dạng trong hoạt động chơi ở các góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động học...
- + Chơi cả lớp, chơi nhóm, chơi đôi, chơi cá nhân

+ Trò chơi chỉ sử dụng lời nói và cử chỉ; trò chơi có sử dụng lô tô, mô hình, tranh ảnh; trò chơi vận động; trò chơi trên phần mềm;

**\*\* Phương pháp Lồng ghép vào các hoạt động trong chế độ sinh hoạt.**

Nội dung giáo dục an toàn giao thông được tích hợp, lồng ghép trong tất cả các hoạt động ở trường mầm non:

+ Trò chuyện buổi sáng: về tuyến đường trẻ đi học buổi sáng, những ấn tượng và cảm nhận của trẻ, an toàn khi tham gia giao thông...

+ Hoạt động học: Ngoài hoạt động chuyên biệt (trong giờ KPKH, KPXH) giáo viên lựa chọn nội dung để lồng ghép trong những hoạt động học thích hợp.

+ Chơi, hoạt động ở các góc: Trẻ tham gia các trò chơi/nhóm chơi có nội dung về an toàn giao thông; rèn các kỹ năng khi tham gia giao thông. Thực hiện các thao tác (vẽ/dán/tô màu, xé dán...) về giao thông.

+ Chơi ngoài trời: Thực hành các tình huống tham gia giao thông. Chơi với các đồ chơi ngoài trời tự tạo về an toàn giao thông.

+ Chơi, hoạt động chiều: Trò chuyện, chơi trò chơi, làm các phương tiện giao thông...

+ Trả trẻ: Trao đổi với cha mẹ/người chăm sóc trẻ về những nội dung giáo dục an toàn giao thông.

**\*\* Trải nghiệm thực tế**

- Cho trẻ quan sát thực tế các công trình GT, Biển báo GT, Phương tiện GT, công việc của CSGT...ở nơi trẻ sống

- Trẻ trải nghiệm thực hành các hành vi đúng khi tham gia giao thông: Đi bộ trên vỉa hè, lề đường hoặc đi sát mép đường phía bên tay phải phải có người lớn dắt tay khi đi ngoài đường; sang đường ở những nơi có tín hiệu đèn GT; Quan sát và thực hiện theo hướng dẫn của CSGT; đi bộ qua đường đúng nơi quy định (nơi có vạch kẻ đường, cầu vượt hoặc hầm qua đường dành cho người đi bộ); biết lựa chọn đường đi khi gặp vật / nơi nguy hiểm (ở nông thôn như: ao, hồ,...); Đi xe bus; Đi phà/tàu (có thể mời PH cùng tham gia)

- Mỗi ngày đi học và về nhà đều là những cơ hội để trẻ được trải nghiệm và thực hành các hành vi an toàn khi tham gia giao thông, vì vậy giáo viên cần đề nghị phụ huynh cùng tham gia phối hợp giáo dục ATGT cho trẻ.

- Sau trải nghiệm, giáo viên tổ chức cho trẻ trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, từ đó hình thành các kiến thức mới, kỹ năng mới và thái độ mới về an toàn giao thông

**\*\* Đưa vào các hoạt động có tính nghệ thuật**

Các hoạt động có tính nghệ thuật như ca hát, nhảy múa, đọc thơ, kể chuyện, tạo hình (vẽ, làm mô hình, nặn...), đóng kịch...có sức lan tỏa và dễ cuốn hút trẻ, khiến trẻ hứng thú tham gia

**\*\* Sử dụng công nghệ**

- Ứng dụng các phần mềm để giáo dục ATGT trẻ mầm non: Các phần mềm được thiết kế chuyên nghiệp hoặc giáo viên ứng dụng kỹ năng công nghệ tự thiết kế những bài học về ATGT cho trẻ.
- Sử dụng các bộ phim hoạt hình giáo dục ATGT: 20 tập phim hoạt hình thuộc Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” Thông qua các vấn đề giao thông gần gũi với cuộc sống của trẻ em ở các vùng miền ở Việt Nam để giáo dục trẻ về ATGT.

***\*\* Tổ chức các hoạt động/chiến dịch về ATGT có sự tham gia của gia đình, cộng đồng***

- Tổ chức các buổi nói chuyện: Nhà trường tổ chức các buổi nói chuyện về an toàn giao thông, mời các bậc phụ huynh làm việc ở các công ty xe khách, ga tàu, sân bay,... hoặc mời các cô, chú cảnh sát giao thông đến thăm trường / lớp mẫu giáo và kể về công việc của họ cho trẻ nghe. Có thể khuyến khích họ mang dép trường / lớp mẫu giáo một số dụng cụ lao động cho trẻ quan sát và kể về việc sử dụng các dụng cụ đó.
- Tổ chức các chiến dịch về ATGT cấp trường hoặc hưởng ứng phong trào của địa phương.
- Tổ chức các cuộc thi về an toàn giao thông như: “Bé tìm hiểu về Luật Giao thông”. Có thể tổ chức theo lớp, khối hoặc toàn trường nhằm phát động phong trào giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mẫu giáo.

***e. Công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ và cộng đồng trong giáo dục ATGT cho trẻ mầm non.***

***\* Trách nhiệm của trường Mầm non***

- CB, GV, NV chấp hành tốt các quy định pháp luật về trật tự an toàn giao thông và nhắc nhở bạn bè, đồng nghiệp và người thân chấp hành đúng các quy định khi tham gia giao thông để đảm bảo an toàn.
- Ban giám hiệu nhà trường xác định mục tiêu, nội dung giáo dục an toàn giao thông, xây dựng kế hoạch về giáo dục an toàn giao thông để triển khai trong nhà trường. Giáo viên lên kế hoạch và triển khai thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục an toàn giao thông cho trẻ, thường xuyên đổi mới hình thức và luôn gắn với thực tiễn cuộc sống hằng ngày của trẻ nhằm nâng cao kết quả giáo dục.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên tới các đối tượng liên quan: CB, GV, NV, PH, Cộng đồng.

***\* Trách nhiệm của gia đình và cộng đồng.***

- Gia đình và cộng đồng có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia GT và giáo dục an toàn giao thông cho trẻ mầm non. Cần ngăn chặn tình trạng trẻ em phải gánh chịu hệ lụy tai nạn giao thông do nhận thức chưa đầy đủ hay do những sơ suất, bất cẩn của người lớn.
- Cha mẹ/người chăm sóc trẻ, người dân tham gia giao thông là tấm gương trong việc chấp hành các quy định khi tham gia giao thông. Cha mẹ hướng dẫn trẻ các kỹ năng cơ bản khi tham gia giao thông và tạo điều kiện để trẻ thực hành trong cuộc sống.

- Cộng đồng tạo môi trường giao thông trật tự, an toàn, văn minh, thân thiện, từng bước xây dựng thói quen cư xử có văn hóa, đúng pháp luật, xóa bỏ những thói quen tùy tiện dẫn tới vi phạm quy tắc giao thông, hình thành ý thức tự giác tuân thủ pháp luật khi tham gia giao thông.

*\* Các hoạt động tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ và cộng đồng*

- Phổ biến về vai trò, trách nhiệm và những hoạt động mà gia đình cần tham gia cùng nhà trường trong công tác GD an toàn giao thông cho trẻ em

- Hình thức tuyên truyền:

+ Phổ biến trong các cuộc họp phụ huynh có thể phát giấy ghi rõ các thông tin phối hợp và phụ huynh kí cam kết thực hiện;

+ Phối hợp với chính quyền và phổ biến qua các phương tiện thông tin của địa phương,

+ Thông tin trên website của trường;

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, phổ biến kiến thức về ATGT;

+ Xây dựng quy định về tham gia giao thông an toàn khi đưa đón trẻ

+ Tổ chức các cuộc thi, các hoạt động hưởng ứng chiến dịch giao thông có sự tham gia của cha mẹ và các con,...

*\* Hỗ trợ phụ huynh và cộng đồng về các kiến thức và kỹ năng tham gia giao thông cần dạy cho các con:*

+ Nội dung giáo dục cần phù hợp với độ tuổi MN nhưng đầy đủ các kiến thức và kỹ năng cần thiết để trẻ tham gia GT an toàn

+ Các thông tin cô đọng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.

## **B. CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG – SỨC KHỎE**

### **1. Văn bản chỉ đạo cùng hệ thống hồ sơ quản lý bếp ăn bán trú:**

- Thực hiện văn bản số 3066/SGDĐT-GDMN ngày 31/8/2021 về Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2021-2022.

- Thực hiện nghiêm công văn số 964/ATTP-NĐTT ngày 23/4/2020 về hướng dẫn đảm bảo ATTP trong phòng chống dịch Covid-19 đối với bếp ăn cơ sở giáo dục.

- Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 về hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn.

- Điều lệ trường mầm non (Thông tư 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020)

- Thông tư ban hành về Chương trình Giáo dục mầm non (Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGD ngày 13/4/2021).

- Thực hiện ký kết hợp đồng thực phẩm với các đối tác đảm bảo đầy đủ pháp lý theo quy định. Nắm vững hệ thống văn bản chỉ đạo, các quy định về nguyên tắc an toàn thực phẩm. Rà soát lại toàn bộ hợp đồng, số, ngày. Đặc biệt các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng, thời hạn hợp đồng. Kiểm tra hồ sơ năng lực của đối tác: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy

chứng nhận đủ điều kiện VSATTP, Bảng công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm... một số giấy tờ liên quan khác trong hồ sơ. Riêng nước uống đóng bình cần có thêm phiếu xét nghiệm vi sinh, phiếu xét nghiệm hóa lý (6 tháng 01 lần). Cơ sở có thể sắc xuất lấy nước đi kiểm tra khi có nghi ngờ về chất lượng nước uống.

- Yêu cầu nhà cung cấp thực phẩm phân công 1-2 người cố định cho đơn vị, đảm bảo đủ điều kiện khi thực hiện nhiệm vụ trong công tác phòng chống dịch.

- Nước sinh hoạt: Các đơn vị lấy mẫu đi xét nghiệm 2 lần/năm; Thau bể ngâm 6 tháng 01 lần, có biên bản kèm theo. Bể chứa nước sinh hoạt cần có lưới chống côn trùng, nắp đậy, khóa.

## **2. Quản lý hoạt động nuôi dưỡng tại cơ sở.**

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý nuôi dưỡng - ATTP

- Bếp: Sắp xếp theo quy trình bếp một chiều, đầy đủ đồ dùng trang thiết bị hiện đại, tuyệt đối không sử dụng đồ dùng đựng thực phẩm sống lẫn thực phẩm chín. Bếp ăn đảm bảo hệ thống thông thoáng khí, khói, lưới chống côn trùng, khuyến khích các đơn vị làm lưới chống côn trùng tại cửa sổ, cửa ra vào, cửa ngăn thông giữa khu vực sơ chế thực phẩm sống và khu vực nấu, chia thức ăn. Đèn chiếu sáng cần có máng bảo vệ.

- Nhân viên có phòng thay trang phục, nghỉ ngơi. Các đơn vị bố trí phòng ăn trưa cho cán bộ giáo viên nhân viên, không tổ chức ăn trưa tại lớp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về trang phục bảo hộ của nhân viên, yêu cầu đeo khẩu trang khi chế biến, khi tiếp xúc với thức ăn, giữ khoảng cách tiếp xúc giữa các nhân viên trong khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ.

- Xác nhận kiến thức về VSATTP do hiệu trưởng ký danh sách tập huấn, công nhận, chịu trách nhiệm về kết quả công tác tập huấn.

- Hệ thống sổ quản lý nuôi dưỡng: Yêu cầu thực hiện đầy đủ hệ thống sổ theo quy định.

- Sổ kiểm thực: Ghi nội dung theo đúng hướng dẫn, đảm bảo đầy đủ các nội dung.

- Lưu mẫu: Phải đủ lượng theo quy định, đảm bảo nhiệt độ khi lưu mẫu.

- Thực đơn: Các đơn vị xây dựng thực đơn cho trẻ trên tinh thần chỉ đạo của Sở giáo dục, tăng cường món xào vào bữa chính cho trẻ nhằm tăng lượng rau xanh, có thể tăng số bữa xào trong tuần, lựa chọn thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao.

- Quan tâm và tổ chức các hoạt động can thiệp đối với các trẻ nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì đảm bảo giảm tỷ lệ so với đầu năm. Lưu ý công tác chăm biểu đồ sức khỏe của trẻ đảm bảo chính xác, phù hợp.

- Năm học 2021 -2022 nhiều đơn vị tổ chức thêm các nhóm trẻ lứa tuổi nhỏ (12 T-18 T; 18T-24T; 24T - 36T) lưu ý đến chế độ ăn ngủ, chế độ dinh dưỡng hợp lý, đảm bảo.

- Đảm bảo an toàn - chăm sóc sức khỏe trẻ.
- Nghiêm túc trong công tác phòng chống dịch Covid -19.
- Xây dựng phương án phòng chống dịch trong điều kiện thực tế, phù hợp với điều kiện của đơn vị.
- Thường xuyên rà soát các nguy cơ mất an toàn cho trẻ tại các nơi trẻ hoạt động: Hệ thống điện, ổ điện tầm thấp tại các lớp, nhà vệ sinh; Hệ thống đồ chơi ngoài trời, ban công, hành lang...

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu VP; tổ chuyên môn MN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

(Đã ký)

**Hà Thị Bích Ngọc**